



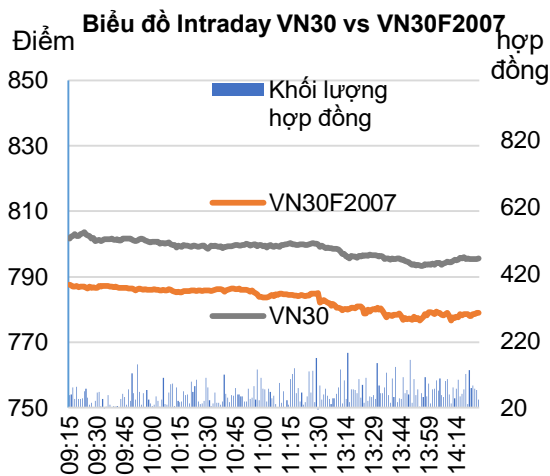
**Bản tin phái sinh: Tiệm cận vùng hỗ trợ đáng chú ý**

**26/06/2020**

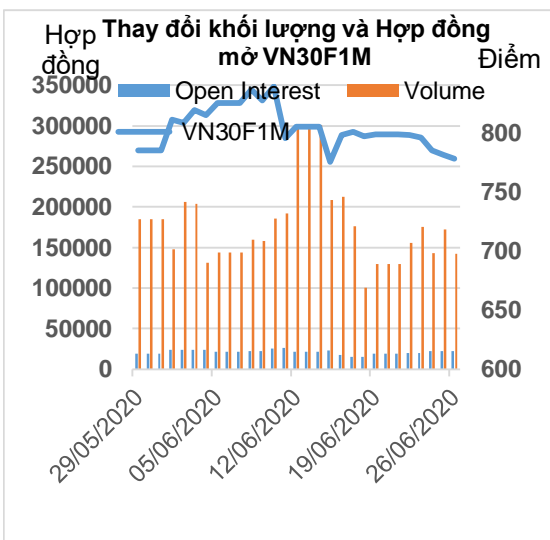
**Diễn biến hợp đồng**

Đơn vị	Điểm cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn
VN30F2007	778.1	-2.9	142,205	16/07
VN30F2008	769.1	-1.9	604	20/08
VN30F2009	762.5	-4.4	74	17/09
VN30F2012	762.1	-2.6	72	17/12

Nguồn: Bloomberg – YSVN



Nguồn: Bloomberg – YSVN



Nguồn: Bloomberg – YSVN

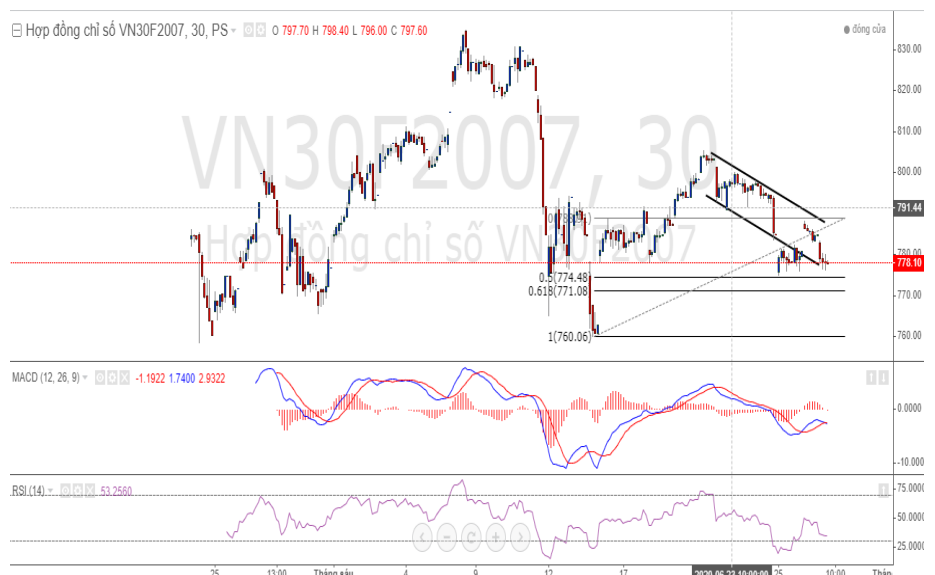
**TÍN HIỆU KỸ THUẬT**

- VN30F2007 vẫn đang đi xuống theo đường kênh giá giảm cho thấy xu hướng giảm vẫn đang chi phối với nhịp giảm tăng đan xen nhau. Tuy nhiên, các chỉ báo kỹ thuật như MACD Histogram, RSI đang có sự lưỡng lự cũng như tiềm ẩn phân kỳ tăng cho thấy xung lực giảm đang dần suy yếu. Dự báo, VN30F2007 sẽ còn rung lắc điều chỉnh trong phiên đầu tuần với vùng 771-774 điểm tương ứng vùng 50-61.8% Fibonacci Retracement kỳ vọng sẽ đóng vai trò hỗ trợ.
- Theo mô hình sóng Elliott, VN30F2007 đang đi ngang theo dạng sóng Flat sau khi giá đã được cân bằng tại 760 điểm. Xu hướng sẽ rõ ràng hơn khi vùng 771-774 đóng vai trò hỗ trợ.

**DỰ BÁO VÀ CHIẾN LƯỢC NGẮN HẠN**

- Chiến lược trong phiên (Intraday): Nhà đầu tư xem xét mở Short nhẹ đầu phiên khi giá hồi phục lên vùng 779-780 điểm, dừng lỗ 781 điểm và mục tiêu 775 điểm. Vị thế Long có thể mở với mục đích thăm dò tại vùng 771-774 điểm, dừng lỗ 770 điểm và mục tiêu 790 điểm hoặc chờ dấu hiệu hỗ trợ cụ thể.
- Chiến lược xu hướng chủ đạo trong ngắn hạn (Daily): NGT chờ đợi điểm vào mới trên VN30F2007.

Xu hướng	VN30F2007-Daily	VN30F2007-1H
<b>Ngắn hạn</b>	<b>ĐI NGANG</b>	<b>GIẢM</b>
<b>Hỗ trợ 1</b>	<b>760</b>	<b>774</b>
<b>Hỗ trợ 2</b>	<b>680</b>	<b>771</b>
<b>Kháng cự 1</b>	<b>835</b>	<b>780</b>
<b>Kháng cự 2</b>	<b>850</b>	<b>790</b>



**Phạm Tấn Phát**  
Chuyên viên phân tích cao cấp  
Email: [phat.pham@yuanta.com.vn](mailto:phat.pham@yuanta.com.vn)  
Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880

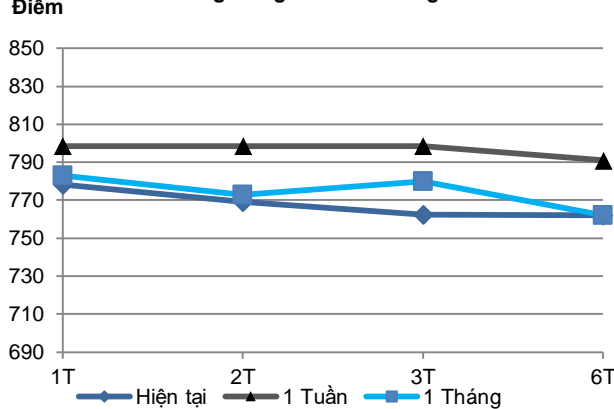


We Create Fortune

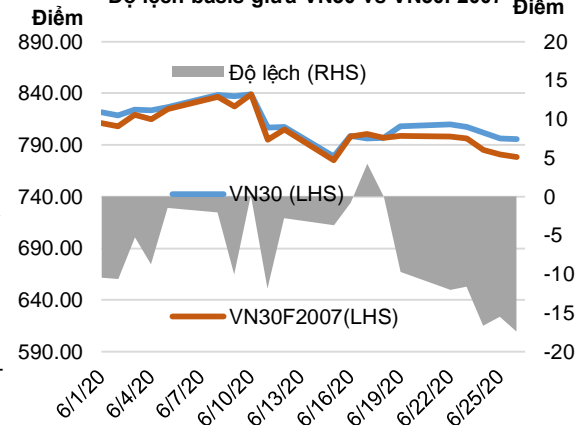
### HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Giá đóng cửa	+/-	+/- %	KLGD	+/- %	Fair Value	Ngày thanh toán cuối cùng	Thời gian còn lại
	Đơn vị: Điểm	Điểm	%	hợp đồng		Đơn vị: Điểm		ngày
<b>VN30 Index</b>	795.5	-1.0	-0.1%	0				
<b>VN30F2007</b>	778.1	-2.9	-0.4%	142,205	-17.42%	798	16/07/2020	19
<b>VN30F2008</b>	769.1	-1.9	-0.2%	604	5.78%	805	20/08/2020	54
<b>VN30F2009</b>	762.5	-4.4	-0.6%	74	-22.92%	811	17/09/2020	82
<b>VN30F2012</b>	762.1	-2.6	-0.3%	72	-80.85%	829	17/12/2020	173

Đường Cong Giá HĐ Tương Lai



Độ lệch basis giữa VN30 vs VN30F2007



Top cổ phiếu leader	Điểm tác động	Top cổ phiếu laggard	Điểm tác động
NVL	1.29	VIC	-1.20
TCB	0.45	VNM	-0.37
SAB	0.44	STB	-0.36
MWG	0.23	HDB	-0.31
VHM	0.05	HPG	-0.22

Top cổ phiếu tăng giá	%	Top cổ phiếu giảm giá	%
NVL	4.87	VIC	-2.03
SAB	3.00	SSI	-1.90
TCB	0.74	ROS	-1.60
MWG	0.72	HDB	-1.36
REE	0.32	STB	-1.31



DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	1.1%	39,900	160,479	18.6	2.1	1,394	18%	55,800	29,500
CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng Cotecccons	Công nghiệp	0.4%	66,800	5,096	8.3	0.6	410	46%	115,000	44,000
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.8%	22,550	83,963	9.0	1.1	6,299	30%	28,450	16,600
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.5%	47,500	35,260	36.4	1.8	875	28%	88,600	32,300
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.8%	45,800	54,539	52.7	2.9	1,192	14%	66,500	35,100
EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	3.1%	17,750	21,822	22.9	1.4	374	30%	18,950	14,000
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	4.8%	46,850	36,726	11.2	2.5	2,150	49%	53,304	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	1.1%	72,200	138,187	12.4	2.7	792	3%	112,500	53,900
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.8%	10,200	23,887	9.9	0.9	5,749	12%	15,200	6,850
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	2.8%	25,350	24,486	6.9	1.3	1,360	21%	30,100	16,100
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	7.4%	27,200	75,101	9.8	1.5	10,659	36%	28,600	15,250
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.1%	17,350	41,838	5.1	1.0	6,873	23%	23,900	13,150
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.3%	56,400	65,929	14.2	1.6	1,655	39%	85,600	46,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.1%	84,200	38,127	9.6	2.9	1,470	49%	129,500	56,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.5%	62,400	60,499	17.4	2.7	965	6%	65,100	49,100
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.8%	59,600	13,417	11.4	2.7	909	49%	92,500	45,000
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.8%	31,200	9,674	6.3	1.0	584	49%	40,150	26,100
ROS	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	0.1%	3,070	1,743	11.4	0.3	20,817	2%	29,950	2,870
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	1.9%	164,800	105,683	24.5	6.1	90	63%	291,000	111,500
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	14,550	8,537	85.2	1.2	2,321	6%	22,700	11,600
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	0.9%	15,500	9,315	12.7	1.0	4,622	50%	22,328	9,569
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.4%	11,300	20,381	8.5	0.7	13,002	9%	12,700	7,120
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	7.6%	20,350	71,228	6.8	1.1	2,263	22%	25,500	14,000
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	5.6%	83,300	308,949	17.2	3.6	1,320	24%	95,000	56,600
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.8%	75,600	248,687	9.7	4.0	2,168	20%	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.2%	91,500	309,492	43.7	3.8	794	14%	126,500	68,000
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	4.7%	108,500	56,836	15.3	3.8	403	18%	148,800	93,200
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	10.8%	115,900	201,826	21.3	6.7	1,487	59%	135,500	83,700
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	6.2%	22,000	53,630	5.9	1.2	5,008	23%	29,300	16,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.9%	26,200	59,535	21.4	2.2	3,506	31%	37,950	16,900



We Create **Fortune**

## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826  
minh.nguyen@yuantan.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908  
hien.ly@yuantan.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3833  
khanh.quach@yuantan.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3832  
hong.nguyen@yuantan.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880  
phat.pham@yuantan.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thanh Tùng**

**Giám đốc Môi giới Hội Sở**

+84 28 3622 6868 ext 3609  
tung.nguyen@yuantan.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404  
quang.nguyen@yuantan.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505  
thuy.vo@yuantan.com.vn

**Nguyễn Mạnh Hoạt**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868 ext 3847  
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868 ext 3701  
phong.bui@yuantan.com.vn

**Chung Kim Hoa**

**Giám đốc Khối khách hàng người Hoa**

+84 28 3622 6868 ext 3828  
hoa.chung@yuantan.com.vn

**Đinh Thị Thu Cúc**

**Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu**

+84 28 3622 6868 ext 3203  
cuc.dinh@yuantan.com.vn

**Võ Đình Tuấn**

**Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng**

+84 28 3622 6868 ext 3301  
tuan.vo@yuantan.com.vn

**Nguyễn Đức Hoàn**

**Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3409  
hoan.nguyen@yuantan.com.vn



We Create Fortune

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written